

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Số: 3241/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

BAN QLDA ĐTXD CÁC CÔNG TRÌNH
NÔNG NGHIỆP & PTNT KHÁNH HÒA

ĐẾN Số: 2911
Ngày: 15/11/17

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình
Khu tái định cư tại xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/7/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về phân cấp, ủy quyền một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 V/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu tái định cư phục vụ giải tỏa thực hiện dự án Trục đường Bắc Nam Khu trung tâm hành chính mới của tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2234/QĐ- UBND ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu tái định cư tại xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang;

Căn cứ văn bản số 338/HĐND ngày 27/10/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Khu tái định cư xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang.



Xét Báo cáo kết quả thẩm định số 4079/BC-SXD ngày 23/10/2017 của Sở Xây dựng; cùng hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình Khu tái định cư tại xã Vĩnh Thái do Công ty TNHH 2D lập tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Khu tái định cư tại xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Khu tái định cư tại xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Tạo quỹ đất phục vụ công tác giải tỏa thực hiện xây dựng đường vành đai kết nối nút giao thông Ngọc Hội; xây dựng Khu tái định cư với đầy đủ cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội, ngoài việc phục vụ tái định cư còn giải quyết nhu cầu đất ở, giúp đưa quỹ đất sản xuất kém hiệu quả vào khai thác, phát triển khu dân cư có hiệu quả; góp phần tạo mỹ quan cho khu vực, tăng cường văn minh đô thị và giúp cho việc quản lý xây dựng trên địa bàn theo đúng quy hoạch, tránh sự lấn chiếm đất đai trái phép.

4. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Chi tiết tại hồ sơ BCNCKT do Công ty TNHH 2D lập kèm theo văn bản số 707/BQLNN-PGT ngày 03/10/2017 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Nội dung chính như sau:

Xây dựng hoàn thiện Khu tái định cư tại xã Vĩnh Thái theo đúng quy hoạch được duyệt bao gồm các hạng mục san nền, giao thông, thoát nước mưa, cấp điện, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước thải, thông tin liên lạc.

4.1. Hạng mục san nền

- Giải pháp san nền là bám theo cao độ vỉa hè của các đường quy hoạch đã phê duyệt, hướng san nền chủ đạo theo hướng từ Bắc - Nam, hướng dốc thiết kế của toàn khu vực được xác định từ trục đường Cầu Lùng - Cao Bá Quát dốc về phía Nam (kênh thoát lũ sông Tắc).

- Toàn bộ diện tích khu vực được nạo vét lớp hữu cơ trên mặt dày bình quân 10cm trước khi đắp đất. Chiều cao đắp đất bình quân 2m, cao độ san nền thấp nhất là 3,60m, cao nhất 4,93m.

- Đất đắp san nền được khai thác và được đắp thành từng lớp dày 20-30cm, lu lèn đạt độ chặt $K=0.90$. Đất đắp khai thác hoặc mua của các đơn vị có chức năng trên địa bàn, địa điểm khai thác phù hợp với quy hoạch khoáng sản đã phê duyệt.

4.2. Hạng mục giao thông

4.2.1. Bình đồ: Tim tuyến căn cứ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư tại xã Vĩnh Thái đã được phê duyệt. Hệ thống giao thông Khu tái định cư bao gồm 11 tuyến đường, chiều dài tổng cộng các tuyến đường là 2.304,94m. Ngoài ra còn có tuyến đường nội bộ vào Chùa Kim Quang rộng 3m, dài 100m.

4.2.2. Cắt dọc: Cắt dọc thiết kế không chế cao độ quy hoạch tại các ngã giao và cao độ kè dự án Thoát lũ Phú Vinh - Sông Tắc. Có độ dốc dọc từ 0,11÷2,57%.

4.2.3. Cắt ngang

- Đường số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10:

Xây dựng theo đúng chỉ giới quy hoạch 13m:

+ Phần đường dành cho xe chạy: 7m

+ Vía hè: 3mx2 bên = 6m.

Độ dốc ngang mặt đường: I =2%, vỉa hè I=1,5%.

- Đường Đê Tả

Xây dựng theo đúng chỉ giới quy hoạch 13m:

+ Phần đường dành cho xe chạy: 7m

+ Vía hè: 6mx1 bên = 6m.

Độ dốc ngang mặt đường: I =2%, vỉa hè I=1,5%.

Theo hồ sơ Thiết kế BVTC của dự án Hệ thống thoát lũ từ cầu Phú Vinh đến đầu Sông Tắc, phạm vi 6m sát kè được thiết kế như đường dọc đê với mặt đường rộng 4m dốc ngang sang hai bên; lề mỗi bên 1m, trong đó phía bên sát mép kè đã được xây dựng tường chắn, bên còn lại sát ranh dự án khu tái định cư lề đường có kết cấu bằng đất.

Để thu nước mưa, đồng thời đảm bảo mỹ quan, phạm vi 1m sát dự án thuộc Hệ thống thoát lũ từ cầu Phú Vinh đến đầu Sông Tắc có kết cấu đắp đất được thiết kế bổ sung trong dự án này bố trí bố vỉa loại thấp, vỉa hè loại cho xe lên, hồ thu nước mưa và cây xanh.

- Đường nội bộ vào chùa Kim Quang có mặt đường rộng 3m.

4.2.4. Kết cấu nền - Mặt đường

a) Nền đường

Phần nền đường sau khi được phát quang, chặt cây đào gốc sẽ được đào bỏ đất hữu cơ với chiều sâu bình quân 10cm, sau đó đắp nền bằng đất đồi khai thác. Đất đắp được lu lèn K=0.95, riêng lớp trên cùng trong phần khuôn đường dày 50cm dưới đáy móng được lu lèn đạt độ chặt K=0.98.

b) Kết cấu mặt đường, bãi đỗ xe

Mặt đường bê tông nhựa, kết cấu từ trên xuống như sau :

+ Lớp BTNC 12.5 dày 7cm.

+ Lớp CPDD loại I dmax 25 dày 14cm.

+ Lớp CPDD loại I dmax 37,5 dày 14cm.

+ Đắp đất đồi chọn lọc, lu lèn K=0,98.

Mặt đường vào chùa Kim Quang rộng 3m bằng bê tông xi măng có kết cấu từ trên xuống như sau:

- + Bê tông đá 1x2 M300 dày 16cm.
- + Lót 1 lớp giấy dầu.
- + Lớp CPDD loại I dmax 25 dày 12cm.
- + Đất nền lu lèn $K=0,98$.

4.2.5. Bó vỉa, vỉa hè, cây xanh

a) Bó vỉa: Bó vỉa bằng bê tông đá 1x2 mác 250 đổ tại chỗ, bên dưới lót nilon tái sinh. Tại các ngã giao bố trí lối đi lên dành cho người tàn tật, bó vỉa được thiết kế theo kiểu đường dốc tằm vỉa có độ dốc 12%.

b) Vỉa hè: Vỉa hè mỗi bên rộng 3m, riêng đường Đê Tả xây dựng vỉa hè bên phải tuyến rộng 6m, bên trái tuyến rộng 1m. Vỉa hè lát bằng gạch Terrazo.

c) Cây xanh

* Cây xanh vỉa hè

- Hồ trồng cây bố trí nằm sát mép bó vỉa, thành hồ trồng cây bằng bê tông đá 1x2 M200 kích thước trong lòng 1,2x1,2m, dày 10cm, cao 100cm (để tránh nước tưới và rễ cây phá hỏng mặt đường). Khoảng cách hồ trồng cây trên vỉa hè từ 8-12m được bố trí nằm giữa ranh giới hai nhà. Riêng vỉa hè đường Đê Tả rộng 6m nên hồ trồng cây được bố trí giữa vỉa hè.

- Cây xanh vỉa hè chọn trồng cây Chuông Vàng và Giáng Hương, trong lòng hồ được trồng cỏ lá tre.

* Cây xanh công viên: Khu vực theo quy hoạch đất cây xanh được thiết kế thành công viên cây xanh, trong đó trồng một số chủng loại là cây bóng mát (cây Giáng Hương) xen lẫn một số cây cảnh tạo hình (cây Hồng Lộc, Ngâu), viền xung quanh phạm vi công viên sử dụng cây Ấc Ó, nền công viên được trồng cỏ lá tre.

4.3. An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống sơn vạch kẻ đường, biển báo, biển chỉ dẫn theo đúng điều lệ báo hiệu đường bộ QCVN 41-2016-BGTVT.

4.4. Nút giao: Thiết kế ngã giao nút giao thông cùng mức theo kiểu đơn giản mở rộng mặt đường bằng các đường cong mép đường $R \geq 12$.

4.3. Hệ thống thoát nước mưa

Trên cơ sở dốc dọc các tuyến đường theo quy hoạch, hệ thống thoát nước được tính toán có cống ngang đường kính D40cm, cống dọc có đường kính từ D60cm - D100cm. Toàn bộ nước mưa được thu gom vào các hồ thu, theo hệ thống cống dọc và ngang dẫn về 2 hướng, 1 hướng đầu nối vào cống bản khẩu độ (1,6 x 1,8)m thuộc dự án Hệ thống thoát lũ từ cầu Phú Vinh đến đầu Sông Tắc nằm trên đường Đê Tả rồi thoát ra cửa xả MCT7 (CX1), 1 hướng thoát ra cửa xả 2 (CX2) nằm ở đầu tuyến đường Đê Tả.

Riêng khuôn viên xung quanh chùa Kim Quang được thiết kế tường chắn kết hợp mương hở kích thước 40x40cm thu nước mặt, tường chắn và mương có kết cấu bằng đá chẻ xây VXM #100. Mương hở được thoát ra cửa xả độc lập bằng cống tròn đường kính D600 băng ngang đường Đê tả thoát ra sông, tại vị trí cửa xả bố trí van ngăn triều dạng cửa lật HDPE đường kính D600 giúp ngăn nước lũ từ sông tràn vào khu vực chùa.

4.4. Hạ tầng cấp điện

4.4.1. Phần đường dây trung áp

- Nguồn cấp điện từ lưới điện 22KV thuộc tuyến 475-E27 của Nha Trang Diê Khánh.

- Đường dây trung áp dài 600m.

- Điện áp định mức: 22kV.

- Dây dẫn sử dụng dây đồng bọc 24kV – CXV/DSTA 3x70mm².

- Cột sử dụng cột thép cao 3m.

- Xà: toàn bộ sử dụng loại xà mạ kẽm nhúng nóng.

- Móng sử dụng móng khối đúc tại chỗ.

4.4.2. Phần trạm biến áp

- Xây dựng 02 trạm biến áp 3 pha công suất 400kVA và 01 trạm biến áp 3 pha công suất 560kVA, điện áp 22/0,4kV để cung cấp nguồn điện cho khu tái định cư.

- Máy biến áp được thiết kế lắp đặt trên cột thép cao 3m.

4.4.3. Phần đường dây hạ áp

- Tổng chiều dài tuyến đường dây hạ áp: 2410m.

- Điện áp định mức: 220V/380V.

- Dây dẫn: Sử dụng loại dây CXV/DSTA 0,6/1KV tiết diện 4x50mm², 4x95mm² và 4x150 mm², dây dẫn được được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE chôn trong mương cáp.

- Móng tủ: Sử dụng móng khối đúc tại chỗ.

4.4.4. Hạ tầng điện chiếu sáng

Quy mô công trình gồm các phần việc xây dựng chính như sau :

- Tổng số bóng đèn chiếu sáng là 60 bóng đèn cao áp Led 120W-220V được lắp trên các trụ đèn cao 10m.

- Tổng công suất đèn chiếu sáng thiết kế là 7,2kW.

- Tổng chiều dài đường dây hạ áp cấp nguồn chiếu sáng đèn cao áp là 2011m.

- Nguồn cung cấp điện cho hệ thống chiếu sáng lấy từ các tủ điện hạ thế của các trạm biến áp thiết kế.

4.4.5. Hạng mục Thông tin liên lạc

- Hệ thống thông tin liên lạc cho Khu tái định cư tại xã Vĩnh Thái được dự kiến bao gồm hệ thống mạng lưới ống chứa cáp và bả cáp xây dựng sẵn cho các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông phát triển dịch vụ sau này, hạn chế đào đường về sau.

- Ống luồn cáp dùng ống nhựa HDPE, 6 ống nhựa HDPE Ø63 dẫn từ điểm đầu hồ cáp HC-1-1 (trên đường Cao Bá Quát - Cầu Lùng) đến các hồ cáp HC-1-3 và HC-1-6. Còn lại các hồ cáp tại các block nhà trong khu tái định cư sẽ có 03 ống nhựa HDPE Ø63 liên kết với nhau, tại các hồ cáp trong khu tái định cư sẽ có các đường ống nong 1 đầu Ø34 dẫn tới các khu đất. Tất cả các ống đều được chôn ngầm trong mương cáp. Hệ thống cáp tín hiệu điện thoại, cáp quang, truyền hình... tùy theo nhu cầu sử dụng sẽ được các nhà mạng cung cấp (dự kiến ống cáp cho 3 nhà mạng).

Toàn tuyến xây dựng mới 18 hồ cáp để luồn ống và lắp đặt các tủ phân phối về sau, đào tổng cộng 1122 mét mương cáp ngầm, trong đó:

+ 129 mét mương cáp ngầm dưới đường nhựa (MC-01).

+ 993 mét mương cáp ngầm dưới vỉa hè (MC-02).

4.5. Cấp nước

Xây dựng đầy đủ hệ thống cấp nước và thoát nước thải dọc vỉa hè

* Hệ thống cấp nước

- Nguồn nước: lấy từ ống PE D200 hiện có trên đường xã Vĩnh Thái phía Đông khu vực dự án, nguồn từ nhà máy nước Võ Cạnh.

- Toàn bộ hệ thống cấp nước cho khu vực thiết kế dùng ống nhựa HDPE.

- Mạng lưới đường ống phân phối nước được bố trí theo sơ đồ mạng lưới vòng và cụt. Ống chính D110 bố trí mạng vòng. Các đường ống nhánh D63 cung cấp nước trực tiếp cho các điểm dùng nước bố trí mạng cụt.

- Trên các tuyến ống D110 đặt các trụ chữa cháy, toàn bộ khu tái định cư được bố trí 4 trụ chữa cháy.

4.6. Hệ thống thoát nước thải

- Hệ thống thoát nước thải được thiết kế tự chảy độc lập bằng hệ thống đường ống uPVC D200, BTCT D300 và hệ thống các hố ga thu gom nước thải. Nước từ hộ dân sau khi xử lý cục bộ qua bể tự hoại 3 ngăn được dẫn bằng ống nhựa D150 ra các hố ga, bố trí 2 hộ chung 01 hố ga.

- Đường ống thoát nước thải bố trí cách chỉ giới đường đỏ 1,2-1,5m, nước thải sinh hoạt của dự án sẽ được dẫn theo trục đường Cao Bá Quát - Cầu Lùng về trạm xử lý nước thải theo quy hoạch (tiếp giáp phía Tây dự án có công suất 13.000 m³/ngày).

- Tuy nhiên trong giai đoạn này khi các tuyến ống chính trên đường Cao Bá Quát - Cầu Lùng và trạm xử lý nước thải chưa được xây dựng thì các công trình

trong khu dự án phải xây bể tự hoại để giải quyết vấn đề thoát nước thải trước mắt. Sau khi hệ thống cống chính và trạm xử lý nước thải được xây dựng sẽ tiến hành thu gom nước thải của từng công trình và đấu nối vào hệ thống thoát nước chung ngoài đường thông qua các cống chờ D150.

4.7. Vệ sinh môi trường

- Giải pháp thu gom chất thải: Rác thải sẽ được từng nhà thu gom vào bao bì và để trước nhà, đến giờ quy định sẽ có công nhân vệ sinh đẩy xe đi thu gom về các điểm trung chuyển rác, sau đó tập trung chuyển đi bằng xe ép rác chuyên dụng.

- Đối với các khu dân cư thuộc thành phố Nha Trang hiện nay đều được chính quyền địa phương tổ chức thu gom rác thải, nguồn kinh phí do chính các hộ gia đình đóng góp hàng tháng. Vì vậy, trong hồ sơ dự án chỉ nêu các giải pháp thu gom rác thải, không tính kinh phí cho hạng mục này.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH 2D.

6. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Võ Minh Lâm.

7. Địa điểm xây dựng: xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

8. Diện tích sử dụng đất: 77.590,00m².

9. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

10. Số bước thiết kế: 2 bước.

11. Phương án xây dựng: Công trình được xây dựng và quản lý theo các quy định hiện hành về quản lý đầu tư, các quy chuẩn, tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu hiện hành liên quan. Chi tiết tại hồ sơ BCNCKT do Công ty TNHH 2D lập kèm theo văn bản số 707/BQLNN-PGT ngày 03/10/2017 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

12. Tổng mức đầu tư: **90.342.721.000 đồng** (chín mươi tỷ, ba trăm bốn mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi một nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư:	21.040.187.000 đồng
- Chi phí xây dựng:	52.415.521.442 đồng
- Chi phí thiết bị:	927.005.787 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	1.084.688.370 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	3.319.857.975 đồng
- Chi phí khác:	3.426.758.835 đồng
- Chi phí dự phòng:	8.128.701.363 đồng

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2017 đến năm 2019.

15. Thời gian sử dụng công trình: Năm 2019.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện công trình theo các quy định hiện hành về quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Giám đốc: Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa; Chủ tịch UBND thành phố Nha Trang; Chủ tịch UBND xã Vĩnh Thái và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3,
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HM, CN, TH.



Đào Công Thiên